

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Số: 655 /SNN-PTNT

V/v hướng dẫn quy trình triển khai thực hiện đối với dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ xây dựng chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 24 tháng 4 năm 2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BNNPTNT ngày 01/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 4781/QĐ-BNN-VPDP ngày 21/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ban hành Sổ tay hướng dẫn phát triển sản xuất trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 của UBND tỉnh Điện Biên, ban hành Quy định quản lý và sử dụng kinh phí để thực hiện một số nội dung theo Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các huyện, thị xã, thành phố; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn quy trình triển khai thực hiện đối với dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ xây dựng chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh như sau:

I. Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm (gọi tắt là Dự án)

1. Đối tượng, nội dung được hỗ trợ, nội dung chi và mức chi, nguồn kinh phí thực hiện Dự án: thực hiện theo quy định tại Điều 4, Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

2. Nguyên tắc và điều kiện hỗ trợ, nội dung hỗ trợ cụ thể thực hiện theo quy định từ mục 1.1 đến mục 1.6 tại Phần I, Hướng dẫn về nguyên tắc, nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, Sổ tay hướng dẫn phát triển sản xuất trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (Gọi tắt là Sổ tay phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị).

3. Quy trình triển khai thực hiện đối với dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm: thực hiện theo quy định tại Phần II và hệ thống phụ lục của Sổ tay phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị.

4. Về định mức kinh tế - kỹ thuật: áp dụng Bộ Định mức kinh tế - kỹ thuật tại Hướng dẫn Liên ngành số 397/HDLN-SNN-STC-SLĐTBXH ngày 14/3/2018 của Liên ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Lao động-Thương binh và Xã hội về định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện chính sách hỗ trợ sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Trường hợp Dự án triển khai nội dung (trồng trọt, lâm nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản) thực hiện chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật tại Hướng dẫn trên, Hội đồng thẩm định cấp tỉnh, cấp huyện xem xét, quyết định áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật quy định cho các dự án mô hình khuyến nông địa phương đối với các mô hình khuyến nông đã triển khai có hiệu quả trên địa bàn.

Đối với các dự án có nội dung hỗ trợ mới chưa triển khai ứng dụng trên địa bàn huyện, đề nghị các đơn vị thực hiện theo quy định tại Điều 9, Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh làm cơ sở để nhân rộng mô hình, dự án tại địa phương, đảm bảo hiệu quả triển khai các Dự án.

5. Tùy theo điều kiện thực tế và phù hợp theo định hướng cơ cấu lại ngành nông nghiệp của các địa phương, phát triển sản xuất theo hướng hóa tập trung, UBND cấp huyện quyết định quy mô diện tích đối với lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp, số lượng giống vật nuôi cho từng Dự án bao gồm: quy mô hỗ trợ tối thiểu/hộ; quy mô tối đa/hộ; quy mô tối đa/Dự án và các điều kiện cần thiết của từng Dự án (Quy mô được hiểu là diện tích đối với lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp; số lượng giống vật nuôi đối với các dự án chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản). Đối với các Dự án do Sở Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư, quy mô do Hội Đồng thẩm định trình UBND tỉnh xem xét quyết định theo từng Dự án.

Tránh các trường hợp hỗ trợ mạnh mún, hỗ trợ 5-10 cây/hộ, trồng xung quanh khuôn viên hộ gia đình, không chăm sóc, không bảo vệ dẫn đến không phát huy được hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ.

VD: Đối với huyện A, có định hướng phát triển cây vú sữa tại 02 xã, quy định bắt buộc đối với các hộ tham gia tập trung trên địa bàn từ 01-02 thôn, bản, có khu vực sản xuất gần nhau; tối thiểu các hộ tham gia với diện tích 1.000 m²; diện tích tối đa được hỗ trợ là 2.000 m²; tổng diện tích tham gia dự án 15 ha.

6. Đối với các xã đặc biệt khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo cao, điều kiện về phát triển kinh tế chưa có khả năng triển khai Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, UBND các huyện có trách nhiệm chỉ đạo các xã triển khai thực hiện dự án hỗ trợ phát triển theo quy định hiện hành của UBND tỉnh về cơ chế tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2017-2020 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại mục 4, Công văn số 2625/UBND-KT ngày 15/9/2017 về việc quán triệt và triển khai thực hiện Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy

định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

II. Hỗ trợ xây dựng chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh

1. Điều kiện được hỗ trợ công trình khí sinh học Biogas có thể tích chứa từ 4m³ trở lên (băng nhựa composite hoặc gạch); hỗ trợ đệm lót sinh học đối với lợn và gia cầm (gà, vịt, ngan nuôi nhốt) theo quy định tại Điều a, Khoản 2, Điều 7 Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh như sau:

- Chăn nuôi với quy mô thường xuyên không ít hơn: 05 con lợn nái hoặc 10 con lợn thịt hoặc 03 con trâu, bò hoặc 200 con gia cầm sinh sản và tương đương; có nhu cầu xây dựng công trình khí sinh học hoặc làm đệm lót sinh học để xử lý chất thải chăn nuôi, làm đơn đăng ký và được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận;

- Có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc xây mới công trình khí sinh học hoặc làm đệm lót sinh học đáp ứng hướng dẫn kỹ thuật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định tại Điều 6, Thông tư số 09/2015/TT-BNNPTNT ngày 03/9/2015 hướng dẫn thực hiện Điều a, Khoản 1, Điều 6, Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 4/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020;

- Mỗi hộ chỉ được hưởng một danh mục hỗ trợ kinh phí để xây dựng công trình khí sinh học hoặc làm đệm lót sinh học.

2. Tiêu chuẩn chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh: áp dụng tại mục 6, phần II, Dự án chăn nuôi, Hướng dẫn số 437/SNN-PTNT ngày 20/3/2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất và đa dạng hóa sinh kế theo Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh.

3. Quy trình hỗ trợ:

Căn cứ vào kế hoạch xây dựng nông thôn mới theo Đề án, quy hoạch nông thôn mới của xã, kinh phí sự nghiệp được giao của Chương trình, UBND xã triển khai thực hiện đến các thôn bản. Trên cơ sở nhu cầu đăng ký của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách (các hộ tham gia phải có đơn đăng ký và cam kết triển khai thực hiện) và Biên bản họp thôn, bản, UBND xã tổng hợp số hộ thực hiện xây dựng chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh vào kế hoạch, dự toán thực hiện trình UBND huyện xem xét, phê duyệt.

Căn cứ kế hoạch được duyệt, UBND xã tổ chức thực hiện hỗ trợ hộ gia đình xây dựng mô hình chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh. Biên bản nghiệm thu chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh được hỗ trợ giữa hộ gia đình và BQL xây dựng nông thôn mới xã, có xác nhận của UBND xã làm căn cứ để hỗ trợ kinh phí cho hộ gia đình.

Hộ gia đình nhận kinh phí hỗ trợ căn cứ vào biên bản nghiệm thu chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh và ký nhận đủ kinh phí hỗ trợ theo dự toán được duyệt theo Kế hoạch của UBND xã.

III. Tổ chức thực hiện

1. UBND cấp huyện

- Chỉ đạo các Phòng, ban chuyên môn của huyện hướng dẫn, hỗ trợ UBND các xã triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung hỗ trợ. Phối hợp với

các đơn vị, tổ chức (doanh nghiệp, Hợp tác xã..) - chủ trì dự án lựa chọn, xây dựng và thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trên địa bàn các xã, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế địa phương, gắn với cơ cấu lại sản xuất ngành nông nghiệp.

- Trên cơ sở danh mục các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị đã được UBND tỉnh phê duyệt, tổ chức các hội nghị hoặc có các giải pháp nhằm thu hút các doanh nghiệp, các HTX, các tổ chức có tiềm năng tham gia chuỗi liên kết sản xuất. Tổ chức huy động các nguồn lực và chỉ đạo lòng ghép có hiệu quả các Chương trình, Dự án trên địa bàn kết hợp với các Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, có sự liên kết chặt chẽ với đối tác trong chuỗi về tiêu thụ sản phẩm.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung được hỗ trợ của các xã; việc triển khai thực hiện các Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị của chủ trì Dự án và các đối tác trong chuỗi.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ, vận động nhân tham gia thực hiện các Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; vận động các hộ duy trì, phát triển sản xuất đổi mới các chuỗi triển khai có hiệu quả.

- Hàng năm, xây dựng nội dung, dự toán, kế hoạch triển khai thực hiện trình UBND cấp huyện phê duyệt; tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo Quyết định phê duyệt của UBND cấp huyện.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho công chức, cán bộ tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nội dung hỗ trợ trên địa bàn xã. Phối hợp với các đoàn thể chính trị xã hội ở địa phương để tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện dự án trên địa bàn xã.

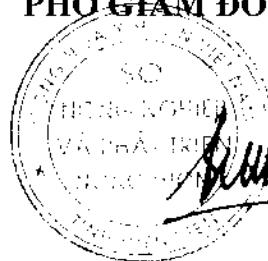
- Quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện dự án theo quy định. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND cấp huyện về tổ chức triển khai thực hiện dự án trên địa bàn.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị UBND cấp huyện có văn bản gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT để kịp thời điều chỉnh, bổ sung phù hợp với quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Các đơn vị trực thuộc Sở: Trung tâm Khuyến nông; Trung tâm Phát triển chăn nuôi; Trung tâm Nuôi trồng thủy sản;
- Lưu: VT, CCPTNT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Minh Hải